

BÁO CÁO

Kết quả giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện các công trình, dự án trên địa bàn tỉnh từ năm 2020 đến nay

Thực hiện Chương trình hoạt động năm 2023, Ban Dân tộc HĐND tỉnh ban hành Quyết định số 23/QĐ-HĐND ngày 06/10/2023 thành lập Đoàn giám sát việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện các công trình, dự án trên địa bàn tỉnh từ năm 2020 đến nay. Theo đó, từ ngày 31/10 đến ngày 06/11/2023, Ban Dân tộc HĐND tỉnh đã giám sát trực tiếp đối với: Sở Nông nghiệp và PTNT; Quỹ phát triển đất, rừng và Bảo vệ môi trường tỉnh; UBND các huyện: Ba Bể, Bạch Thông, Chợ Đồn, Na Rì, Chợ Mới, Ngân Sơn, một số chủ đầu tư thực hiện các công trình, dự án trên địa bàn tỉnh¹; giám sát gián tiếp thông qua báo cáo đối với một số cơ quan đơn vị. Đoàn giám sát báo cáo kết quả như sau:

I. CÔNG TÁC BÁO CÁO THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 23/QĐ-HĐND NGÀY 06/10/2023 CỦA BAN DÂN TỘC HĐND TỈNH

1. Đối với Sở Nông nghiệp và PTNT và Quỹ phát triển đất, rừng và Bảo vệ môi trường

Sở Nông nghiệp và PTNT; Quỹ phát triển đất, rừng và Bảo vệ môi trường đã chuẩn bị báo cáo phục vụ cuộc giám sát đầy đủ, kịp thời và bố trí thành phần làm việc đúng yêu cầu của Đoàn giám sát. Nội dung báo cáo đã bám sát đề cương, phản ánh toàn diện những kết quả đạt được, những hạn chế, khó khăn và đề xuất các giải pháp để thực hiện công tác quản lý nhà nước đối với các việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện các công trình, dự án trên địa bàn tỉnh.

¹ Ban QLDA ĐTXD tỉnh, Ban QLDA ĐTXD công trình giao thông tỉnh; Ban QLDA ĐTXD công trình nông nghiệp và PTNT tỉnh; Hợp tác xã Hà Anh (Dự án trang trại chăn nuôi lợn nái và lợn thịt, thôn Nà Lốc, xã Nguyễn Phúc, huyện Bạch Thông); Công ty cổ phần đầu tư phát triển nông nghiệp Bắc Kạn (Dự án đầu tư chăn nuôi lợn sinh sản công nghệ cao, thôn Nà Ó, xã Thanh Thịnh, huyện Chợ Mới); Công ty TNHH đầu tư sản xuất nông nghiệp (Dự án Trại lợn nái và lợn thịt, thôn Khuổi Táy B, xã Liềm Thủy, huyện Na Rì); Công ty cổ phần nông nghiệp công nghệ cao Việt Bắc (Dự án Trang trại chăn nuôi lợn nái, thôn Khuổi Kheo, xã Dương Sơn, huyện Na Rì); Công ty cổ phần đầu tư TNN Na Rì (Dự án trang trại chăn nuôi lợn sinh sản công nghệ cao Trần Phú, xã Trần Phú, huyện Na Rì); Doanh nghiệp tư nhân Hoàng Quý (Dự án đầu tư chăn nuôi hỗn hợp Toàn Phát I Cẩm Giàng); Công ty cổ phần thiết bị máy Bảo Tiến (Dự án trang trại trồng trọt – chăn nuôi Bảo Tiến, xã Bình Trung, huyện Chợ Đồn); Công ty cổ phần sản xuất vật liệu xây dựng Bắc Kạn (Dự án Thủy điện Khuổi Thốc, xã Đôn Phong, huyện Bạch Thông); Công ty cổ phần Sông Đà Bắc Kạn (Dự án thủy điện Thác Giếng 1 và 2); Công ty Cổ phần Thủy điện Sứ Pán 1 (Dự án thủy điện Khuổi Nộc, xã Lương Thượng, huyện Na Rì).

2. Đối với UBND các huyện, thành phố và các chủ đầu tư

Báo cáo của các cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp cơ bản phản ánh đầy đủ, chính xác về số liệu theo yêu cầu của Đoàn giám sát. Báo cáo đã nêu rõ những thuận lợi, khó khăn, hạn chế, bất cập và vướng mắc; nguyên nhân, giải pháp khắc phục và kiến nghị, đề xuất với cấp có thẩm quyền; các báo cáo gửi đến Ban Dân tộc HĐND tỉnh cơ bản đảm bảo thời gian theo yêu cầu đề ra, tuy nhiên, còn một số địa phương, chủ đầu tư gửi báo cáo còn chậm so với yêu cầu. Trong quá trình giám sát, còn một số báo cáo chưa nêu đầy đủ về số công trình, dự án, diện tích... Do đó Đoàn giám sát đã đề nghị các đơn vị hoàn thiện lại báo cáo gửi về Ban Dân tộc HĐND tỉnh làm căn cứ xây dựng báo cáo kết quả giám sát.

II. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI VIỆC THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT VỀ CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG RỪNG SANG MỤC ĐÍCH KHÁC

1. Công tác tuyên truyền pháp luật về chuyển mục đích sử dụng rừng

Thực hiện Luật Lâm nghiệp, Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp, Nghị định số 83/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp; các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương và của UBND tỉnh Bắc Kạn và trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao, Sở Nông nghiệp và PTNT đã chỉ đạo cơ quan chuyên môn nghiên cứu, tham mưu, hướng dẫn để tổ chức, cá nhân biết và thực hiện; chủ động phối hợp với UBND các huyện, thành phố, các ngành chức năng thường xuyên tuyên truyền, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân (*chủ đầu tư*) thực hiện đúng trình tự, thủ tục về chuyển mục đích sử dụng rừng và trồng rừng thay thế khi triển khai các công trình, dự án trên địa bàn theo đúng quy định của pháp luật. Từ năm 2020 đến nay, Sở Nông nghiệp và PTNT đã ban hành 05 văn bản của Sở² và tham mưu cho UBND tỉnh ban hành 06 văn bản³ chỉ đạo, triển khai thực hiện.

² Văn bản số 2532/SNN-CCKL ngày 30/12/2020 về việc đăng ký và gửi hồ sơ đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện công trình, dự án năm 2021; Văn bản số 1170/SNN-CCKL ngày 15/9/2020 về việc thực hiện Văn bản số 4701/UBND-NNTNMT ngày 12/8/2020 của UBND tỉnh Bắc Kạn; Văn bản số 98/SNN-CCKL ngày 13/01/2023 của Sở Nông nghiệp và PTNT về việc đề nghị xây dựng phương án trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác chỉ đạo trồng rừng thay thế; Văn bản số 1608/SNN-KHTC ngày 11/7/2023 của Sở Nông nghiệp và PTNT về việc rà soát, đăng ký nhu cầu chuyển mục đích sử dụng rừng để điều chỉnh đưa ra ngoài quy hoạch 3 loại rừng; Văn bản số 1663/SNN-CCKL ngày 14/7/2023 về việc lập hồ sơ đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.

³ Văn bản số 4087/UBND-NNTNMT ngày 20/7/2020 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc triển khai Nghị định số 83/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ; Văn bản số 4701/UBND-NNTNMT ngày 12/8/2020 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc triển khai Nghị định số 83/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ; Quyết định số 1593/QĐ-UBND ngày 3/9/2020 về thành lập Hội đồng thẩm định nội dung trình phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn; các quyết định kiện toàn thành viên hội đồng thẩm định qua các năm; Quyết định số 1190/QĐ-UBND ngày

2. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về chuyển mục đích sử dụng rừng

Từ năm 2020 đến nay, Sở Nông nghiệp và PTNT đã chỉ đạo Chi cục Kiểm lâm trực tiếp kiểm tra được 06 cuộc với 28 công trình, dự án, đồng thời Chi cục Kiểm lâm đã chỉ đạo Hạt Kiểm lâm các huyện, thành phố tổ chức kiểm tra, giám sát toàn bộ các công trình, dự án có chuyển mục đích sử dụng rừng. Công tác kiểm tra, giám sát việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện các công trình, dự án được các cơ quan, đơn vị phối hợp kiểm tra, giám sát, trong quá trình thi công các công trình, dự án cơ bản thực hiện đảm bảo đúng vị trí, diện tích rừng theo hồ sơ đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Qua kiểm tra, giám sát phát hiện 05 công trình, dự án vi phạm trong chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác phải xem xét, xử lý⁴.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN VIỆC CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG RỪNG

1. Các công trình, dự án thuộc thẩm quyền của Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ

Đối với dự án chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác thuộc thẩm quyền của Quốc hội: Từ năm 2020 đến nay, trên địa bàn tỉnh không có công trình, dự án cần chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác thuộc thẩm quyền Quốc hội.

Đối với dự án chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ: Từ năm 2020 đến nay, trên địa bàn tỉnh có 03 dự án:

- Công trình Cải tạo, nâng cấp đường kết nối từ trung tâm xã Thượng Ân, huyện Ngân Sơn của tỉnh Bắc Kạn với xã Hoa Thám, huyện Nguyên Bình của tỉnh Cao Bằng được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng tự nhiên tại Văn bản số 1153/TTg-NN ngày 13/9/2021 với diện tích rừng tự nhiên chuyển mục đích sử dụng là 13,62 ha (*4,48 ha thuộc quy hoạch rừng phòng hộ; 9,14 ha thuộc quy hoạch rừng sản xuất*).

- Dự án xây dựng tuyến đường thành phố Bắc Kạn - Hồ Ba Bể đã được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng tự

04/7/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn kiến toàn Hội đồng thẩm định hồ sơ, hiện trường đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn; Quyết định số 260/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh Bắc Kạn phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bắc Kạn; Quyết định số 131/QĐ-UBND ngày 01/02/2023 của UBND tỉnh Bắc Kạn phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bắc Kạn.

⁴ Gồm 03 công trình do Ban QLDA ĐTXD huyện Ngân Sơn làm chủ đầu tư: Công trình Đường liên thôn từ Quốc lộ 279 (252B) – Nà Coóc, xã Thuận Mang; Công trình Đường 251 – Khuổi Slào (*đoạn 3*), xã Thượng Ân; Công trình Đường liên thôn thư Phiêng Lèng – Khuổi Hèo – Phiêng Sloong, xã Cốc Đán; Dự án Trại lợn nái và lợn thịt do Công ty TNHH đầu tư sản xuất nông nghiệp làm chủ đầu tư; Dự án Trang trại chăn nuôi lợn nái do Công ty cổ phần nông nghiệp công nghệ cao Việt Bắc làm chủ đầu tư.

nhiên tại Văn bản số 272/TTg-NN ngày 22/3/2022 với diện tích rừng tự nhiên chuyển mục đích sử dụng là 32,55 ha (*9,56 ha rừng phòng hộ; 20,04 ha rừng sản xuất và 2,95 ha rừng ngoài quy hoạch 3 loại rừng*).

- Dự án Đầu tư xây dựng tuyến Chợ Mới - Bắc Kạn, trong đó: Dự án với quy mô 2 làn xe đã được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng tại Văn bản số 645/TTg-NN ngày 14/7/2023 với diện tích rừng chuyển mục đích sử dụng là 134,79 ha (*14,22 ha rừng tự nhiên; 120,57 ha rừng trồng*). Phần diện tích rừng trình chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác (*bổ sung*) do mở rộng quy mô từ 2 làn lên 4 làn xe tuyến Chợ Mới - Bắc Kạn là 46,48 ha (*Rừng tự nhiên 4,55 ha; rừng trồng 41,93 ha*) đã được Bộ Nông nghiệp và PTNT trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng tại Văn bản số 7051/BNN-KL ngày 03/10/2023.

Qua giám sát, Ban nhận thấy, đối với các dự án trên UBND tỉnh đã chỉ đạo cơ quan chức năng rà soát, kiểm tra, hoàn thiện đầy đủ hồ sơ đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng; rà soát nhu cầu thực tế, xác định vị trí, ranh giới, diện tích, hiện trạng rừng, đảm bảo thống nhất giữa hồ sơ và thực địa, phù hợp với chỉ tiêu đất rừng đã được cấp thẩm quyền phê duyệt. Về thực hiện nghĩa vụ trồng rừng thay thế, chủ đầu tư đã thực hiện nộp đủ tiền trồng rừng thay thế với 02 dự án: Công trình Cải tạo, nâng cấp đường kết nối từ trung tâm xã Thượng Ân, huyện Ngân Sơn của tỉnh Bắc Kạn với xã Hoa Thám, huyện Nguyên Bình của tỉnh Cao Bằng; Dự án xây dựng tuyến đường thành phố Bắc Kạn - Hồ Ba Bể. Riêng Dự án đầu tư xây dựng tuyến Chợ Mới - Bắc Kạn, hiện nay chủ đầu tư đang thực hiện các thủ tục để nộp tiền trồng rừng thay thế.

2. Kết quả thực hiện Nghị quyết của HĐND tỉnh về chuyển mục đích sử dụng rừng

Tổng số công trình, dự án đã được HĐND tỉnh quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác là 339 công trình, dự án với tổng diện tích rừng chuyển sang mục đích khác là 570,23 ha rừng trồng.

Dự án đã hoàn thành việc trồng rừng thay thế được UBND tỉnh quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng:

- Tổng số công trình, dự án chủ đầu tư tự thực hiện trồng rừng thay thế: các chủ đầu tư không thực hiện tự trồng rừng thay thế mà thực hiện nộp tiền trồng rừng thay thế vào Quỹ phát triển đất, rừng và Bảo vệ môi trường tỉnh.

- Tổng số công trình, dự án nộp tiền trồng rừng thay thế: 88 công trình, dự án với diện tích là 159,91 ha/248,00 ha (*giảm 88,10 ha so với diện tích rừng đã được HĐND tỉnh phê duyệt chủ trương*); số tiền đã nộp của 88 công trình, dự án là 12.414.543.994 đồng. Theo quy định tại khoản 1, Điều 21 Luật Lâm nghiệp quy định "*chủ dự án được giao đất, cho thuê đất có chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác phải trồng rừng thay thế bằng diện tích rừng bị chuyển mục đích sử dụng đối với rừng trồng và bằng ba lần diện tích bị chuyển*

mục đích sử dụng đối với rừng tự nhiên", vì vậy các chủ đầu tư chỉ đề nghị nộp tiền trồng rừng thay thế đối với diện tích rừng chuyển mục đích thực tế và đã được UBND tỉnh chấp thuận, đối với diện tích có rừng đã được HĐND tỉnh phê duyệt chủ trương nhưng không chuyển mục đích sử dụng, các chủ đầu tư dự án cũng cam kết giữ nguyên hiện trạng.

Số dự án chưa nộp hết tiền trồng rừng thay thế là 04 công trình, dự án với diện tích là 45,14 ha⁵; Số tiền đã nộp: 420.930.225 đồng; tổng số tiền còn phải nộp của 4 dự án: 888.934.660 đồng

Số dự án chưa thực hiện trồng rừng thay thế là 234 công trình, dự án với diện tích là 245,69 ha, trong đó:

- Có 226 công trình, dự án với diện tích 169,98 ha được HĐND tỉnh phê duyệt trước thời điểm Chính phủ ban hành Nghị định số 83/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020.

- Có 08 công trình, dự án với diện tích 75,71 ha được HĐND tỉnh phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác tại các nghị quyết sau khi Nghị định số 83/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ có hiệu lực.

(Có biểu 234 công trình, dự án chưa thực hiện trồng rừng thay thế kèm theo)

Về kết quả thực hiện trồng rừng thay thế, tổng diện tích đã giao kế hoạch trồng rừng thay thế trên địa bàn tỉnh là 348,899 ha, trong đó: Năm 2020 là 35,00 ha; năm 2021 là 52,62 ha; năm 2022 là 66,89 ha; năm 2023 là 194,389 ha. Diện tích trồng rừng thay thế các năm 2020, 2021, 2022 về cơ bản là sinh trưởng và phát triển tốt, tuy nhiên còn có một số diện tích mật độ chưa đảm bảo, cây trồng sinh trưởng phát triển kém do đất đai cằn cỗi, cỏ dại xâm lấn, khí hậu, thời tiết... Diện tích trồng rừng thay thế giao nhiệm vụ năm 2023, hiện nay các chủ đầu tư được giao nhiệm vụ đang tiến hành xây dựng hồ sơ thiết kế, dự toán trình UBND tỉnh phê duyệt theo đúng quy định, diện tích rừng trồng thay thế dự kiến được trồng trong năm 2024.

Từ năm 2020 đến nay, trên địa bàn tỉnh chưa có diện tích trồng rừng thay thế được nghiệm thu hoàn thành, vẫn đang trong giai đoạn đầu tư. Chưa có diện tích rừng sau đầu tư được giao cho các đơn vị, địa phương quản lý.

III. NHỮNG HẠN CHẾ, VƯỚNG MẮC VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Hạn chế, vướng mắc

a) Hạn chế, vướng mắc trong chuyển mục đích sử dụng rừng

- Việc chuyển mục đích sử dụng đất và chuyển mục đích sử dụng rừng thực hiện chưa đồng bộ, thống nhất theo quy định tại khoản 5, Điều 14 Luật

⁵ Dự án Hạ tầng kỹ thuật trung tâm thị trấn Chợ Rã, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn (*vị trí lấy đất đắp*) do UBND huyện Ba Bể làm chủ đầu tư; Dự án trang trại trồng trọt-chăn nuôi Bảo Tiến do Công ty cổ phần thiết bị máy Bảo Tiến làm chủ đầu tư; Thủy điện Thác Giềng 1 và Thủy điện Thác Giềng 2 do Công ty cổ Phần Sông Đà Bắc Kạn làm chủ đầu tư.

Lâm nghiệp và khoản 2, Điều 42 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp. Do đó, việc quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với một số công trình, dự án chậm và xảy ra tình trạng một số diện tích đất của dự án theo cơ sở dữ liệu quản lý của ngành nông nghiệp là đất lâm nghiệp nhưng theo cơ sở dữ liệu quản lý của cơ quan tài nguyên là đất nông nghiệp khác.

- Một số công trình, dự án chưa phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch lâm nghiệp quốc gia theo quy định của pháp luật về quy hoạch (*diện tích thu hồi để thực hiện không nằm trong quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và chưa được đưa ra ngoài quy hoạch 3 loại rừng*).

- Việc nộp tiền trồng rừng thay thế và diện tích thực hiện chuyển mục đích sử dụng rừng của chủ đầu tư khi được phê duyệt chưa được gửi đến UBND các huyện, thành phố, do đó khó khăn trong quản lý.

- Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác của chính quyền địa phương và cơ quan chuyên môn chưa được thường xuyên do đó vẫn còn để xảy ra tình trạng chủ đầu tư tự ý thực hiện chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác ngoài phạm vi, ranh giới được cấp có thẩm quyền cho phép.

- Việc thực hiện thủ tục chuyển mục đích sử dụng rừng để chuyển sang mục đích làm nhà ở của các hộ gia đình có diện tích nhỏ, khó khăn trong việc lập dự án trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Hạn chế, vướng mắc trong thực hiện trồng rừng thay thế

- Theo quy định tại Thông tư số 25/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển quy định về trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác: *“Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được văn bản của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, chủ dự án phải nộp đủ số tiền trồng rừng thay thế vào Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng cấp tỉnh để tổ chức trồng rừng thay thế”*. Tuy nhiên, hiện nay pháp luật chưa quy định về việc phải tính lại tiền trồng rừng thay thế tại thời điểm nộp, tính phạt chậm nộp tiền trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác; Nghị định số 35/2019/NĐ-CP ngày 25/4/2019 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lâm nghiệp không có quy định xử phạt đối với hành vi **chậm nộp tiền** trồng rừng thay thế mà chỉ quy định xử phạt đối với hành vi **chậm trồng rừng** thay thế. Vì vậy, chưa tạo được sự công bằng giữa đơn vị tuân thủ pháp luật và đơn vị chưa nghiêm túc tuân thủ pháp luật.

- Về thời gian chấp thuận nộp tiền trồng rừng thay thế trong trường hợp UBND cấp tỉnh bố trí đất để trồng rừng trên địa bàn (*đối với Chủ dự án không tự trồng rừng thay thế*) tại điểm b, khoản 5, Điều 4 Thông tư số 25/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định *“Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày được giao nhiệm vụ, chủ đầu tư lập dự toán, thiết kế gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt”*, khoảng thời gian như trên chưa đảm bảo để chủ

đầu tư nghiên cứu, lập dự toán, thiết kế gửi Sở Nông nghiệp và PTNT thẩm định. Bên cạnh đó, chủ đầu tư phải thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Luật Đấu thầu, do vậy quy định thời gian 20 ngày thì chủ đầu tư không đảm bảo thời gian thực hiện.

- Tại thời điểm giám sát còn 234/339 công trình, dự án chưa thực hiện các quy định về trồng rừng thay thế với tổng diện tích 245,69ha; còn 04 dự án với diện tích 45,14 ha chưa nộp tiền trồng rừng thay thế hoặc chưa nộp hết tiền trồng rừng thay thế.

- Số kinh phí hiện nay UBND tỉnh chưa phân bổ trồng rừng thay thế còn lớn (20.437 triệu đồng)⁶.

- Về quỹ đất trồng rừng thay thế, hiện nay trên địa bàn tỉnh còn 234 công trình, dự án đã được HĐND tỉnh chấp thuận chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác nhưng chưa thực hiện các quy định về trồng rừng thay thế (tổng diện tích phải trồng rừng thay thế là 245,69 ha). Số tiền còn tồn ở Quỹ bảo vệ và phát triển rừng là 20.437 triệu đồng chưa được phân bổ để trồng rừng thay thế, trong khi quỹ đất trống thuộc quy hoạch lâm nghiệp đủ điều kiện và có khả năng thực hiện trồng rừng thay thế trên địa bàn tỉnh hiện còn khoảng 775,405 ha.

2. Nguyên nhân

- Một số chủ đầu tư chưa chấp hành tốt việc chuyển mục đích sử dụng rừng, trồng rừng thay thế hoặc có chủ trương nhưng không triển khai thực hiện.

- Công tác kiểm tra, giám sát của chính quyền địa phương chưa được thực hiện thường xuyên.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đối với UBND tỉnh

- Chỉ đạo các cơ chuyên môn, UBND các huyện, thành phố thực hiện nghiêm túc trình tự, thủ tục chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác thống nhất, đồng bộ với trình tự, thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định tại khoản 5, Điều 14 Luật Lâm nghiệp và khoản 2, Điều 42 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp.

- Chỉ đạo các sở, ban ngành liên quan tăng cường phối hợp với UBND các huyện, thành phố trong kiểm tra, giám sát việc chuyển mục đích sử dụng rừng

⁶ Từ năm 2013 đến 30/9/2023, các chủ đầu tư đã nộp vào tài khoản của Quỹ phát triển đất, rừng và Bảo vệ môi trường là 36.051 triệu đồng, số kinh phí được UBND tỉnh phê duyệt trồng rừng thay thế là 15.613 triệu đồng, số kinh phí chưa được UBND tỉnh phê duyệt là 20.437 triệu đồng.

Từ năm 2020 đến 30/9/2023 các chủ đầu tư đã nộp vào tài khoản của Quỹ phát triển đất, rừng và Bảo vệ môi trường là 28.182 triệu đồng, số kinh phí được UBND tỉnh phê duyệt trồng rừng thay thế là 13.959 triệu đồng, số kinh phí chưa được UBND tỉnh phê duyệt là 14.222 triệu đồng.

sang mục đích khác; thực hiện kiểm soát chặt chẽ các dự án có nhu cầu chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác ngay từ khâu đề xuất quy hoạch, kế hoạch, danh mục đến triển khai thực hiện.

- Chỉ đạo trồng rừng thay thế đối với 234 công trình dự án đến nay chưa thực hiện các quy định về trồng rừng thay thế; đơn đốc chủ đầu tư của 04 dự án (diện tích 45,14 ha) chưa nộp tiền trồng rừng thay thế hoặc chưa nộp hết tiền trồng rừng thay thế.

- Chỉ đạo UBND các huyện, thành phố, các ban quản lý rừng đặc dụng, đơn vị lực lượng vũ trang tiếp tục thực hiện rà soát diện tích đất trồng thuộc quy hoạch lâm nghiệp theo hiện trạng thực tế có đủ điều kiện để tổ chức thực hiện trồng rừng thay thế.

- Chỉ đạo thực hiện trồng rừng thay thế trong thời gian 12 tháng kể từ khi chủ dự án nộp tiền về Quỹ phát triển đất, rừng và Bảo vệ môi trường theo đúng quy định tại điểm c Khoản 2 Điều 7, Thông tư số 25/2022/BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT. Trong trường hợp địa phương không bố trí được đất để trồng rừng thì chuyển số tiền chủ dự án đã nộp về Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng Việt Nam để thực hiện trồng rừng tại địa phương khác theo quy định tại điểm e khoản 6 Điều 4 Thông tư số 25/2022/BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT.

2. Đối với Sở Tài nguyên và Môi trường

- Tham mưu cho UBND tỉnh quyết định giao đất, chuyển mục đích sử dụng đất phải đảm bảo trình tự, thủ tục theo Điều 42 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp.

- Phối hợp chặt chẽ với Sở Nông nghiệp và PTNT trong hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện các quy định về đất đai và lâm nghiệp.

3. Đối với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn đầy đủ, kịp thời cho tổ chức, cá nhân hiểu và nắm chắc các quy định của pháp luật về chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác và các quy định về trồng rừng thay thế.

- Thường xuyên phối hợp với UBND huyện, thành phố và các đơn vị liên quan tăng cường kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn; quản lý theo đúng vị trí, ranh giới, diện tích được phê duyệt, kịp thời phát hiện ngăn chặn, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm.

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện rà soát, tổng hợp, báo cáo diện tích đất trồng thuộc quy hoạch lâm nghiệp đủ điều kiện để tổ chức thực hiện trồng rừng thay thế trên địa bàn tỉnh. Chỉ đạo kiểm tra, giám sát việc tổ chức trồng rừng thay thế của các đơn vị được giao làm chủ đầu tư đảm bảo đúng quy định.

- Gửi phương án trồng rừng thay thế; số tiền các chủ đầu tư đã nộp tiền trồng rừng thay thế về địa phương nơi có công trình, dự án để thuận lợi trong việc theo dõi, giám sát.

4. UBND các huyện, thành phố

- Tăng cường kiểm tra, rà soát các công trình, dự án có nhu cầu chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác ngay từ khâu đề xuất quy hoạch, kế hoạch, danh mục đến triển khai thực hiện. Theo dõi, giám sát việc triển khai thực hiện các công trình, dự án theo đúng vị trí, ranh giới, diện tích được phê duyệt, kịp thời phát hiện ngăn chặn, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm (nếu có).

- Tiếp tục thực hiện rà soát diện tích đất trồng thuộc quy hoạch lâm nghiệp theo hiện trạng thực tế có đủ điều kiện để tổ chức thực hiện trồng rừng thay thế.

5. Đối với Quỹ phát triển đất, rừng và Bảo vệ môi trường

- Tiếp tục phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND các huyện, thành phố kiểm tra, giám sát chặt chẽ quá trình thực hiện của các chủ đầu tư được UBND tỉnh giao nhiệm vụ trồng rừng thay thế về việc trồng, chăm sóc và bảo vệ rừng trồng thay thế đảm bảo đúng, đủ về diện tích, mật độ, loài cây trồng theo hồ sơ thiết kế kỹ thuật - dự toán đã được phê duyệt; chỉ nghiệm thu đối với các lô rừng trồng thay thế đủ điều kiện theo hồ sơ thiết kế. Đồng thời, xử lý theo quy định đối với các chủ đầu tư chậm thực hiện việc trồng, chăm sóc rừng trồng thay thế và sử dụng nguồn kinh phí được cấp không đúng mục đích.

- Đôn đốc các chủ đầu tư các công trình, dự án nộp tiền trồng rừng thay thế theo phương án đã được UBND tỉnh phê duyệt; bố trí đủ nguồn kinh phí để triển khai thực hiện trồng rừng thay thế trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường phối hợp, trao đổi thông tin thường xuyên với UBND các huyện, thành phố trong công tác chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác như: Gửi phương án trồng rừng thay thế; số tiền các chủ đầu tư đã nộp tiền trồng rừng thay thế về địa phương nơi có công trình, dự án để thuận lợi trong công tác giám sát, theo dõi, đôn đốc.

Trên đây là Báo cáo của Ban Dân tộc HĐND tỉnh về kết quả giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện các công trình, dự án trên địa bàn tỉnh từ năm 2020 đến nay./.

Nơi nhận:

- TT. HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Các đơn vị, địa phương thuộc đối tượng giám sát;
- TT. HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Quỹ phát triển đất, rừng và BVMT tỉnh;
- Lãnh đạo các Ban HĐND tỉnh;
- LĐVP;
- Phòng Công tác HĐND;
- Lưu: VT, HS.

**TM. BAN DÂN TỘC
TRƯỞNG BAN**

Hoàng Văn Vĩnh

